

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2017
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Bùi Thái Hòa

Hà Nội, tháng 3 năm 2018

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Trong năm 2017, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam (VECS) đang trên đà phát triển, tăng trưởng ổn định, đồng thời đã phần nào khắc phục được những hạn chế còn tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh các năm trước, tạo niềm tin cho các khách hàng và người lao động, cụ thể như sau: Bảo toàn nguồn vốn sản xuất kinh doanh; Ký kết các hợp đồng có giá trị gần 120 tỷ; Tăng cường công tác quản lý điều hành sản xuất, tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp và công tác thu hồi vốn; Khai thác đồng bộ trạm dừng nghỉ Km171+500; Kiện toàn bộ máy tổ chức để đáp ứng yêu cầu của các dự án, đảm bảo mục tiêu lợi nhuận theo Nghị quyết của HĐQT và Đại hội cổ đông.

1. THUẬN LỢI:

- Nhận được sự quan tâm chỉ đạo, tin tưởng, tạo điều kiện của Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) trong việc giao VECS thực hiện nhiệm vụ Quản lý khai thác, vận hành, bảo trì tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai và Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi.

- Sự ủng hộ của HĐQT công ty và của các cổ đông trong mọi hoạt động của Công ty.

- Nguồn vốn đảm bảo đáp ứng kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. KHÓ KHĂN:

- Tình hình thu hồi nợ của công ty gặp nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân khách quan lẫn chủ quan.

- Sự thay đổi về chính sách, văn bản pháp luật của nhà nước, của địa phương liên quan đến các công việc mà VECS đang thực hiện dẫn đến sự chậm trễ trong việc trình duyệt, phê duyệt một số các dự toán, quyết toán liên quan đến công tác Quản lý khai thác, vận hành, bảo trì đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai, Đà Nẵng – Quảng Ngãi.

- Thời tiết miền Trung diễn biến phức tạp, mưa bão nhiều nên ảnh hưởng đến việc thi công các hạng mục BTN ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017:

1. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:

- Giá trị tổng tài sản:	137,12 tỷ đồng;
- Vốn đóng góp ban đầu:	89,37 tỷ đồng;
- Tổng vốn chủ sở hữu đến 31/12/2017:	96,73 tỷ đồng;
- Hệ số thu nhập trên tài sản (ROA):	4,71%
- Hệ số thu nhập trên vốn điều lệ (ROE):	7,23%

2. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, TỔ CHỨC NHÂN SỰ

2.1. Công tác tổ chức, quản lý:



Trong năm 2017 thực hiện nghị quyết của HĐQT và Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 với mục tiêu tái cơ cấu, kiện toàn, ổn định tổ chức đi vào hoạt động.

- Công ty đã xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế làm nền tảng cho các hoạt động chung của Công ty và từng bước kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty theo hướng khoa học và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công việc.

Tổng số lao động (tính đến ngày 31/12/2017): 252 người (82 lao động nữ, chiếm 33%), tăng 16% so với năm 2016 (225 người).

Trong đó trình độ:

+ Trên đại học: 09 người chiếm:	3,6%;
+ Đại học: 84 người chiếm:	33,3%;
+ Cao đẳng: 53 người, chiếm:	21,0%;
+ Trung cấp: 42 người chiếm:	16,7%;
+ PTTH: 64 người chiếm:	25,4%.

Các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty gồm 04 phòng (Phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Tài chính Kế toán, Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Phòng Quản lý Dự án), 2 ban (Ban điều hành Nội Bài – Lào Cai, Ban điều hành Đà Nẵng – Quảng Ngãi) và Đội công trình. Cụ thể như sau:

+ Văn phòng Công ty:	28 người;
+ Ban điều hành HN-LC:	178 người;
+ Ban điều hành ĐN-QN:	44 người;
+ Đội XDCT:	01 người;
+ Trung tâm điều hành tại Vĩnh Phúc:	01 người;

Nhìn chung, nhân sự của các phòng ban và các chi nhánh đã phát huy được hiệu quả công việc.

Tiếp tục áp dụng, bổ sung các quy chế, nội quy nội bộ về quản lý Văn thư lưu trữ, Quản lý nhân sự... và áp dụng rộng rãi trong công ty.

Xây dựng hình ảnh công ty thông qua tất cả các hình thức quảng cáo, tờ rơi fanpage và trang Web công ty.

Áp dụng phần mềm quản lý nội bộ trong công ty nhằm giảm thiểu chi phí quản lý, văn phòng. Sử dụng máy chấm công, đồng phục cơ quan để nâng cao ý thức, hình ảnh của công ty và của người lao động.

Đóng kinh phí bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ cho người lao động đến 31/12/2017 với kinh phí 3,86 tỷ đồng.

Nộp thuế đầy đủ cho ngân sách nhà nước với kinh phí 1,75 tỷ đồng.

Mở các lớp đào tạo nâng cao năng lực nghiệp vụ cho CBCNV trong công tác vận hành bảo trì và thu phí đáp ứng yêu cầu công việc.

304
NG T
PH
DICH
ONG
VIET
QU GI

Thu nhập bình quân 7 triệu đồng/người tháng, từ ngày 7-10 hàng tháng chi trả lương đầy đủ cho người lao động.

2.2. Công tác tổ chức Đảng, Công đoàn:

+ Các tổ chức Đảng, Công đoàn và Đoàn thanh niên của VECS là các bộ phận trực thuộc các tổ chức của VEC, chịu sự kiểm tra giám sát và tham gia, sinh hoạt thường xuyên với VEC.

+ Chi bộ Đảng: Chi bộ VECS đã đại hội Chi bộ và bầu ra Ban chấp hành mới (Bí thư: đ/c Bùi Thái Hòa, Phó bí thư: đ/c Trần Thị Thu Hương, Ủy viên: đ/c Phạm Thái Long). Chi bộ thường xuyên sinh hoạt định kỳ để kiểm điểm sự lãnh đạo phối hợp của Đảng đối với các mặt SXKD của VECS.

+ Công đoàn: Đã tổ chức Đại hội Công đoàn ngày 22/9/2017. Kiện toàn bộ máy BCH Công đoàn Công ty, hoạt động hiệu quả với những hoạt động cụ thể thiết thực tổ chức nghỉ mát năm 2017 cho tất cả CBCNV và tham gia tất cả các hoạt động công đoàn của VEC.

+ Đoàn thanh niên: Đã tổ chức thành công Đại hội chi đoàn nhiệm kỳ 2017 - 2018, kiện toàn bộ máy BCH Đoàn thanh niên Công ty, từng bước hoạt động hiệu quả, tham gia các phong trào như tuyên truyền an toàn giao thông trên tuyến cao tốc NB-LC, tham gia tất cả các hoạt động cùng với Đoàn thanh niên VEC.

3. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU SXKD:

Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 31/3/2017, Ban Giám đốc công ty đã đưa ra các giải pháp đồng bộ, linh hoạt cụ thể đối với từng dự án, hợp đồng nhằm đảm bảo tiến độ và hiệu quả lợi nhuận cao nhất.

Trong năm 2017, đơn vị đã đạt được một số kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu cơ bản	Thực hiện năm 2016	Năm 2017			So với năm trước
			Kế hoạch	Thực hiện	So sánh	
1	Doanh thu	72,74	120	121,6	101%	167%
2	Giá vốn bán hàng	59,39	105	106,5	101%	179%
3	Lãi gộp (1-2)	13,35	15	15,09	101%	113%
4	Chi phí Quản lý doanh nghiệp	5,79	7	6,9	99%	119%
5	Lợi nhuận trước thuế	7,56	8	8,19	102%	108%
6	Thuế	1,52	1,55	1,73	112%	114%

STT	Chỉ tiêu cơ bản	Thực hiện năm 2016	Năm 2017			So với năm trước
			Kế hoạch	Thực hiện	So sánh	
7	Lợi nhuận sau thuế (5-6)	6,04	6,45	6,46	100%	107%
8	Vốn chủ sở hữu	89,37	89,37	89,37	100%	100%
	ROA	5,02%	5,11%	4,71%	92%	94%
	ROE	6,70%	7,22%	7,23%	100%	108%

Đánh giá: Kết quả SXKD năm 2017 đã đạt được mức tăng trưởng 107% so với năm 2016 và đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 2017. Các tổ chức, chi nhánh đã hoạt động ổn định.

Tuy nhiên, trong quá trình điều hành Sản xuất kinh doanh, Ban Giám đốc Công ty đã gặp một số khó khăn sau:

- Công tác QLKT, thu phí, KTTTX còn nhiều bất cập do đoạn tuyến chưa được đầu tư đồng bộ, vừa thi công vừa đảm bảo QLKT nên ẩn chứa nhiều rủi ro mất ATGT và tài sản trên đường cao tốc.

- Các thể chế liên quan đến công tác QLKT chưa hoàn thiện dẫn đến công tác trình duyệt kế hoạch, dự toán, quyết toán kéo dài.

- Nguồn vốn thi công bị chậm trễ do dòng vốn ADB, WB giải ngân chậm.

- Công tác thu hồi công nợ gặp khó khăn, phải tiến hành khởi kiện.

4. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN:

Trong năm 2017, Công ty đã ký được các hợp đồng có giá trị gần 120 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- Hợp đồng QLKT, thu phí và KTTTX tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai đoạn Km149+705 - Km244+570 với VEC có giá trị 61 tỷ.

- Hợp đồng QLKT tuyến cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi đoạn Km00+00 - Km65+00 với VEC có giá trị 14 tỷ.

- Hợp đồng thi công gói thầu 13A: Xây dựng Trung Tâm điều hành Bắc Quảng Ngãi; Trạm thu phí Quảng Ngãi và Bắc Quảng Ngãi tuyến cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi với VINACONEX có giá trị 45 tỷ.

4.1 Đối với công tác QLKT, thu phí và KTTTX đoạn từ Km149+705 - Km244+570 tuyến cao tốc Hà Nội - Lào Cai và công tác QLKT cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi đoạn Km0 - Km65:

- *Tuyến cao tốc Nội Bài Lào Cai:* VECS tiếp tục được VEC giao thực hiện công tác quản lý khai thác, thu phí và kiểm tra tải trọng xe đoạn từ Km149+705 - Km244+570.

- **Tuyến cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi:** Từ ngày 01/8/2017 VECS được VEC giao thực hiện công tác quản lý khai thác, đoạn từ Km0 - Km65.

Công tác QLKT, thu phí và KTTT xe của 2 tuyến cao tốc cơ bản đáp ứng với yêu cầu của VEC đề ra.

4.2 Đối với việc thực hiện Công tác đầu tư, xây dựng, quảng cáo và các công việc khác:

4.2.1 Công tác đầu tư trạm dừng nghỉ Km171+500:

- Sau khi hoàn thành đầu tư giai đoạn I và đưa vào hoạt động Trạm dừng nghỉ đã từng bước mang lại hiệu quả đầu tư. Trong năm 2017, Công ty đã triển khai đầu tư xong giai đoạn II: thi công hạng mục chiếu sáng đã hoàn thành trong tháng 6/2017. Doanh thu từ việc khai thác trạm dừng nghỉ Km171+500 ổn định, hiệu quả. Hiện nay VECS đã hoàn thiện các thủ tục kiểm toán và trình quyết toán dự án với VEC.

4.2.2 Công tác Xây dựng:

**Dự án cao tốc Nội Bài - Lào Cai (Giai đoạn 2):*

- VECS đã hoàn thành công tác xây lắp và hiện nay đang làm thủ tục quyết toán với VEC.

**Dự án cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi:*

- Gói thầu A1: Thi công đã cơ bản hoàn thành các hạng mục chính, các hạng mục bổ sung, phát sinh thuộc Gói thầu A1. Tiến độ thực hiện dự kiến hoàn thành trước ngày 30/4/2018.

- Gói thầu 13A: Đẩy nhanh thi công Trung tâm vận hành bảo trì và trạm thu phí Bắc Quảng Ngãi và Quảng Ngãi. Dự kiến hoàn thành hết Quý II năm 2018.

4.2.3 Hoạt động kinh doanh khu điều hành Vĩnh Phúc:

VECS đã đề xuất phương án và VEC đã chấp thuận phương án tiếp tục đầu tư, kinh doanh. VEC đã ủy quyền cho VECS làm các thủ tục để cấp quyền sử dụng đất. Hiện nay VECS đã ký hợp đồng thuê đất và đang triển khai các thủ tục miễn tiền thuê đất với Cục Thuế Vĩnh Phúc và cấp quyền sử dụng đất với Sở TN-MT. Đến nay, Cục thuế đã có văn bản xin ý kiến UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc miễn tiền thuê đất của khu điều hành Vĩnh Phúc. Sau khi có quyết định miễn tiền thuê đất, Sở Tài nguyên môi trường sẽ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và VECS sẽ tiến hành phương án kinh doanh.

4.2.4 Hoạt động kinh doanh tài chính:

VECS tiếp tục kinh doanh tài chính dưới hình thức gửi tiết kiệm ngân hàng; Tuy nhiên, để an toàn trong hệ thống tiền gửi, VECS chỉ tập trung giao dịch tại các ngân hàng lớn như: BIDV, Vietcombank, Vietinbank, Agribank và SCB.

4.2.5 Hoạt động thu hồi công nợ:

Tính đến hết tháng 12/2017, công nợ phải thu khó đòi của VECS là 8.098.644.908 đồng.

Thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2017, đối với các công nợ phải thu khó đòi, VECS đã rà soát để tiến hành khởi kiện. Cụ thể:

- Công ty TNHH TVTLXD và TM TCL: đã có quyết định của Tòa số 09/2017/QĐST-KĐTM của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm - TP Hà Nội và VECS đã có văn bản đề nghị thi hành án.

- Công ty CP Thiết bị GTVT Vietraco: Đã gửi đơn khởi kiện ra tòa án.

VECS tiếp tục tiến hành ký hợp đồng thuê Tư vấn Luật để khởi kiện một số Công ty khác:

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên khách hàng nợ	Số dư nợ đầu năm	Số công nợ đã thu	Số dư nợ đến tháng 12/2017	Khởi kiện ra tòa án
1	Công ty CP PHTH và BĐS TBD	1.131.104.000	0	1.131.104.000	Đang làm hồ sơ khởi kiện
2	C.ty TNHH Quảng cáo TT&TM AT	1.964.300.000	20.000.000	1.944.300.000	
3	Công ty CP Thiết bị GTVT Vietraco	2.952.550.000	400.000.000	2.552.550.000	Đã khởi kiện
4	C.ty TNHH TVTK XD và TM TLC	2.299.310.000	0	2.299.310.000	Đã có QĐ của Tòa
5	Công ty Như Nguyễn	78.262.000	0	78.262.000	
6	Công ty Toàn Việt	68.118.908	0	68.118.908	
7	Công ty Luật NHB	25.000.000	0	25.000.000	
	Tổng cộng	8.518.644.908	420.000.000	8.098.644.908	

Khoản Công nợ cá nhân 3,6 tỷ (chưa bao gồm lãi) của Ông Bảo Việt Trung và Bà Đoàn Lệ Hoa đến nay chưa được giải quyết. Ngày 9/11/2017, Cơ quan an ninh điều tra (PA92) đã có văn bản số 2252/ANĐT-Đ4 trả lời VECS về việc tiếp tục xác minh theo yêu cầu của Viện kiểm soát nhân dân -TP. Hà Nội. Công ty đã có văn bản gửi công an Hà Nội đề nghị điều tra thất thoát tiền gửi tại HDBank theo yêu cầu của Đại hội cổ đông. Hiện nay VECS đang phối hợp cơ quan điều tra để thực hiện.

4.2.6 Hoạt động chuyển nhượng cổ phần cổ phiếu:

Trong năm 2017, VECS đã tiến hành thủ tục chuyển nhượng Cổ phần cho 29 cổ đông, giá trị chuyển nhượng trong năm 2017 là 10.350 triệu đồng. Tổng số lượng cổ đông đến thời điểm nay là 105 cổ đông.

5. MỘT SỐ KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC:

- Các khoản công nợ khó đòi: Nguyên nhân do các đối tác khó khăn về tài chính (chủ đầu tư chưa trả nợ) nên ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động.

- Thanh quyết toán công tác O&M: Các thủ tục quyết toán công tác Quản lý khai thác với VEC liên quan đến các cấp có thẩm quyền như: Tổng cục đường bộ, Bộ GTVT thời gian phải chờ phê duyệt dài dẫn đến chậm quyết toán giá trị hoàn thành hàng năm.

III. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG, CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC:

Trong năm 2017, VECS đã đi vào hoạt động ổn định, hướng tới phát triển bền vững. VECS luôn chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên phù hợp, đáp ứng yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh và chiến lược của công ty, về cơ bản năm 2017 đã đạt được các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đề ra. Hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả đã tạo thêm nhiều việc làm, nâng cao chất lượng đời sống cho CBCNV trong công ty, nội bộ công ty đoàn kết.

Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ lương, nâng bậc lương, thưởng, bảo hiểm. Nhìn chung các chính sách đã và đang thực hiện thể hiện sự quan tâm các nhất của Công ty đến lợi ích người lao động trong khuôn khổ điều kiện thực tế của công ty cũng như pháp luật hiện hành nhằm động viên, khuyến khích người lao động phát huy sáng tạo, hăng say lao động sản xuất xây dựng công ty ngày càng phát triển. Các Quy chế, Quy định đã được ban hành và thực hiện một cách đồng bộ. Các chi nhánh Nội Bài – Lào Cai, Đà Nẵng – Quảng Ngãi đã phát huy hiệu quả. VECS đã phát huy được những mặt mạnh và khắc phục được những tồn tại để đưa công ty ngày càng phát triển hơn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2018:

1. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của đơn vị, VECS nhận định năm 2018 là năm mở ra nhiều cơ hội với công ty, đi kèm với đó là các thách thức.

Giá trị sản lượng năm 2017 còn lại không nhiều: thi công các hạng mục còn lại của Gói thầu A1 và hoàn thành Gói thầu 13A. Công việc chính chủ yếu thông qua công tác O&M của 2 dự án Nội Bài – Lào Cai và Đà Nẵng – Quảng Ngãi.

Ngoài ra, VECS cần mở rộng các mối quan hệ để tìm kiếm nguồn việc mới để triển khai nhằm đảm bảo kế hoạch doanh thu và sản lượng năm 2018.

2. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH:

Xác định năm 2018 là năm mục tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, đặc biệt là trong công tác QLKT, bảo trì và thu phí, công tác đầu tư xây dựng các dự

án, triển khai các hợp đồng đã ký kết và tìm kiếm nguồn công việc tiếp theo. Trên cơ sở đó, công ty đề ra nhiệm vụ năm 2018 như sau:

2.1 Kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận, chi phí tiền lương:

2.1.1 Kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận:

Trên cơ sở các hợp đồng đã ký kết, cùng với sự quyết tâm của Ban lãnh đạo công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên, VECS phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu cơ bản	Năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Ghi chú
1	Doanh thu	121,6	122,71	
2	Giá vốn bán hàng	106,5	107,60	
3	Lãi gộp (1-2)	15,09	15,11	
4	C phí QL doanh nghiệp	6,9	7,00	
5	Lợi nhuận trước thuế	8,19	8,11	
6	Thuế	1,73	1,62	
7	Lợi nhuận sau thuế (5-6)	6,46	6,49	
8	Vốn chủ sở hữu	89,37	89,37	
	ROA	4,71%	4,74%	
	ROE	7,23%	7,2% - 7,5%	

2.1.2 Kế hoạch về quỹ tiền lương năm 2018:

- Định biên lao động: 332 người. Trong đó, dự kiến bổ sung nhân sự Ban Điều hành ĐNQN (GD2): 80 người.

- Tổng quỹ lương năm 2018 dự kiến là: 30,7 tỷ.

Trong đó: Tổng tiền lương thưởng (bao gồm lương, thưởng, chi phí BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ..) dự kiến: 26,70 tỷ. Tổng lương dự kiến bổ sung là 4 tỷ.

Cụ thể:

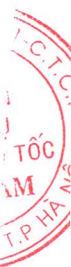
+ Tiền lương bộ phận gián tiếp: 5,2 tỷ (Chi phí này nằm trong chi phí QLDN).

+ Tiền lương bộ phận trực tiếp: 25,5 tỷ (Chi phí này nằm trong chi phí giá thành sản xuất của các Ban điều hành, Đội XDCT).

2.2 Hoạt động sản xuất kinh doanh:

2.2.1 Công tác quản lý, tổ chức nhân sự:

- Kiện toàn, bổ sung bộ máy Ban lãnh đạo, phòng ban và các ban điều hành cho phù hợp với công việc. Tăng cường, rà soát, điều động, luân chuyển bổ sung đối với các bộ phận tại Ban Điều hành NB-LC để đảm bảo công tác thu phí, kiểm tra tải trọng xe tránh thất thoát, tiêu cực.



- Rà soát đánh giá năng lực cán bộ để bố trí công việc phù hợp hoặc chấm dứt hợp đồng lao động nếu không đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Mở lớp đào tạo, hướng dẫn nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên phục vụ công tác QLKT, thu phí đoạn tuyến cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi.

- Áp dụng cơ chế quản lý linh hoạt, đảm bảo hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Áp dụng, bổ sung các quy trình quy định trong công tác quản lý, điều hành sản xuất.

2.2.2 Xây dựng hình ảnh, thương hiệu của VECS:

- Xây dựng hình ảnh, thương hiệu của VEC và VECS thông qua hình ảnh thu phí, đầu tư trạm dừng nghỉ và các hoạt động sản xuất.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để thu hút lưu lượng xe tham gia đường cao tốc.

- Tăng cường xây dựng hình ảnh, tuyên truyền thực hiện tốt phương án, tăng cường kiểm tra, đảm bảo ATGT, phối hợp C67, địa phương trong cá dịp lễ hội đền Bảo Hà, rằm tháng bảy, Tết dương lịch.

2.2.3 Công tác quản lý khai thác, vận hành, bảo trì và thu phí:

- Tiếp tục đảm nhận công tác QLKT, thu phí đoạn tuyến NBLC (Km149+705 – Km244+570) và tuyến Đà Nẵng - Quảng Ngãi (Km0+00 – Km65+00).

- Chuẩn bị nhân sự để thực hiện công tác quản lý khai thác, vận hành thu phí đoạn Quảng Nam Quảng Ngãi - Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi khi được VEC giao nhiệm vụ.

- Chuẩn bị nhân sự, tổ chức thu phí Cầu Thái Hà.

2.2.4 Công tác đầu tư xây dựng:

2.2.4.1 Đối với các dự án đang triển khai:

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục còn lại trạm dừng nghỉ Km67+100 trước ngày 30/4/2018; gói thầu 13A thi công hoàn thành 30/6/2018. Hoàn thiện thủ tục hoàn công, thanh quyết toán dự án trong năm 2018.

- Quyết toán hoàn thành dự án đầu tư Trạm dừng nghỉ Km171+500 với VEC;

- Hoàn thiện các thủ tục cấp quyền sử dụng đất tại khu điều hành Vĩnh Phúc và triển khai đầu tư kinh doanh tại Trung tâm điều hành Vĩnh Phúc;

- Tiếp tục thực hiện công tác quảng cáo tại các dự án đường cao tốc.

2.2.4.2 Đối với các dự án mới trong năm 2018:

- Thiết kế, lập phương án đầu tư và đề xuất hợp tác với Petrolimex đầu tư trạm dừng nghỉ Km67+100 tuyến đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi;

- Triển khai các thủ tục liên quan để VEC giao VECS thực hiện công tác QLKT, thu phí đoạn tuyến cao tốc Quảng Nam – Quảng Ngãi (74km);

- Hợp tác đầu tư cho thuê vị trí đặt biển quảng cáo: Dự kiến 30 biển Quảng cáo tại tuyến Cầu Giẽ - Ninh Bình trong quý II năm 2018;

- Tham gia đấu thầu công tác QLKT Cầu Giẽ - Ninh Bình và các dự án khác của VEC.

- Tham gia thi công dự án PPP Đường ven biển Hải Phòng - Thái Bình.

- Triển khai tìm kiếm và thi công một số dự án khác để đảm bảo doanh thu, lợi nhuận và công việc cho Đội công trình.

2.4.5 Công tác thu hồi công nợ:

- Tiếp tục làm việc với các công ty đối tác để thu hồi các công nợ khó đòi;

- Thuê Tư vấn Luật hoặc công ty đòi nợ đối với các khoản nợ khó đòi;

- Làm việc với Công an Hà Nội để sớm có kết luận điều tra khoản tiền gửi tại Ngân hàng HD Bank.

2.2.6 Công tác đăng ký cổ phiếu VECS lên sàn UPCOM:

- Đã hoàn thiện các thủ tục cần thiết để đưa cổ phiếu của VECS lên sàn giao dịch Upcom: Tháng 12/2017, VECS đã phối hợp với Đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ nộp Ủy ban chứng khoán để đăng ký đại chúng. Dự kiến quý II năm 2018, hoàn thành đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Đăng ký giao dịch trên thị trường UPCOM;

- Hoàn thiện sửa đổi Điều lệ của Công ty cho phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2015 và yêu cầu của Ủy Ban chứng khoán.

V. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA VECS:

Trong năm 2018, VECS tiếp tục đẩy nhanh thực hiện hóa chiến lược phát triển công ty trong giai đoạn năm 2015-2020 nhằm xây dựng VECS trở thành nhà đầu tư và quản lý hàng đầu trong lĩnh vực đầu tư, khai thác các tuyến đường và các điểm dịch vụ trên các tuyến cao tốc ở Việt Nam. Để thực hiện được nhiệm vụ trên, VECS triển khai các giải pháp đồng bộ sau:

1. Tái cơ cấu mô hình tổ chức năng động, phát huy hiệu quả cơ hội tiềm năng và tranh thủ lợi thế khai thác các mảng dịch vụ dọc tuyến cao tốc do VEC đầu tư.

2. Tập trung đầu tư phát triển các công việc nhằm phát huy lợi thế hiện có như: Đầu tư các trạm dịch vụ, biển quảng cáo trên tuyến Nội Bài – Lào Cai, Đà Nẵng – Quảng Ngãi. Thực hiện dịch vụ Quản lý khai thác, dịch vụ thu phí tuyến Nội Bài – Lào Cai, Đà Nẵng – Quảng Ngãi.

3. Đầu tư trang thiết bị để tham gia xây dựng về lĩnh vực công nghệ mới, phục vụ công tác bảo trì đường cao tốc.

4. Liên danh, liên kết, kêu gọi đầu tư và hợp tác với các nhà đầu tư trong và ngoài nước để tham gia đầu tư, đấu thầu thực hiện các gói thầu như: san lấp mặt

5. Tăng cường công tác quản lý, điều hành đảm bảo một số chỉ tiêu về tài chính như sau:

- Đảm bảo nguồn vốn chủ sở hữu năm sau cao hơn năm trước, với tỷ lệ chi trả cổ tức đạt mức cao hơn lãi suất huy động hàng năm của ngân hàng;
- Giảm tỷ lệ nợ khó đòi xuống còn 6% vốn điều lệ;
- Cổ tức dự kiến tăng trưởng từ mức 7,2% -7,5%.

6. Tập trung giải quyết các công nợ còn tồn tại.

7. Kế hoạch niêm yết công ty trên sàn chứng khoán: Hoàn thiện đăng ký giao dịch trên sàn UPCOM.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty Cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến chấp thuận để VECS triển khai thực hiện.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (b/c);
- Lưu: VT, KHKD.

CHỦ TỊCH

Bùi Thái Hòa

